TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2022/QĐST-DS	*Cái Bè, ngày 02 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy, nguyên đơn ông Đặng Văn H1 có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện (Đơn đề ngày 21/02/2022). Bị đơn ông Đặng Văn H2 có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu phản tố (Đơn đề ngày 21/02/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị T, ông Đặng Văn N, ông Đặng Văn H3 và ông Đặng Văn P có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu độc lập (Đơn đề ngày 28/02/2022); bà Hồ Thị Ngọc Đ, chị Đặng Thị Phương M1 và chị Đặng Thị Thảo M2 có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu độc lập (Đơn đề ngày 01/3/2022). Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 187/2021/TLST-DS ngày 26/4/2021 về việc "*Tranh chấp yêu cầu chia thừa kế theo pháp luật và chia thừa kế theo di chúc; tranh chấp chia quyền sử dụng đất theo hộ*" giữa:

*** <u>Nguyên đơn</u>**: Ông **Đặng Văn H1**, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Ấp A, xã Z, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

*** <u>Bị đơn</u>**: Ông **Đặng Văn H2**, sinh năm: 1967.

Địa chỉ: Ấp A, xã Z, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

* **<u>Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan</u>**:

1/ Bà **Đặng Thị T**, sinh năm: 1960.

2/ Ông **Đặng Văn H3**, sinh năm: 1966.

3/ Ông **Đặng Văn P**, sinh năm: 1972.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã Z, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

4/ Ông **Đặng Văn N**, sinh năm: 1962.

Địa chỉ: Ấp B, xã W, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

5/ Bà **Hồ Thị Ngọc Đ**, sinh năm: 1969.

6/ Chị **Đặng Thị Thảo M2**, sinh năm: 2001

7/ Chị **Đặng Thị Phương M1**, sinh năm: 1996

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã Z, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. H2 quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Nguyên đơn được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

- Trả lại đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ kèm theo cho nguyên đơn (Nếu có yêu cầu).

- Về tiền tạm ứng án phí:

+ Hoàn lại cho ông Đặng Văn H1 số tiền 7.500.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000617 ngày 26/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

+ Hoàn lại cho bà Đặng Thị T số tiền 1.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000673 ngày 10/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

+ Hoàn lại cho ông ông Đặng Văn N số tiền 1.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000674 ngày 10/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

+ Hoàn lại cho ông Đặng Văn H3 số tiền 1.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000671 ngày 10/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

+ Hoàn lại cho ông Đặng Văn P số tiền 1.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000672 ngày 10/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

+ Hoàn lại cho bà Hồ Thị Ngọc Đ số tiền 2.500.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001081 ngày 22/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

+ Hoàn lại cho chị Đặng Thị Phương M1 số tiền 2.500.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001083 ngày 22/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

+ Hoàn lại cho chị Đặng Thị Thảo M2 số tiền 2.500.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001082 ngày 22/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

PHẠM VĂN NHỊN